KHÁM NIỆU ĐẠO

# NAM

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Kỹ năng** | **Thực hiện** | **Nhận định** |
| NHÌN | | | |
| 1 | Nhìn bao quy đầu | Nhìn vào phần đầu của bao quy đầu. | * Có thể thất bựa trắng do không vệ sinh sạch sẽ. * Sùi mào gà ở rãnh da quy đầu. |
| 2 | Nhìn lỗ niệu đạo |  | Có thể chít hẹp, lạch chỗ (trên hay dưới, xa hay gần dương vật) |
| SỜ | | | |
| 1 | Kéo da quy đầu |  | Da bao quy đầu có thể không tuột được ra gặp trong hẹp bao da quy đầu. |
| 2 | Bóp nhẹ đầu dương vật |  | Dịch bất thường chảy ra như mủ, máu và bệnh nhân có thể thấy đau. |
| 3 | Sờ nắn | Sờ nắn quanh niệu đạo và dương vật | Phát hiện các vị trí rắn xơ cứng nơi bít tắc, sỏi niệu đạo ở niệu đạo trước. |
| GÕ  Không thực hiện. | | | |
| NGHE  Không thực hiện. | | | |

# NỮ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Kỹ năng** | **Thực hiện** | **Nhận định** |
| NHÌN | | | |
| 1 | Nhìn lỗ niệu đạo |  | Thường xuất hiện bướu lành che lấp và làm hẹp. |
| SỜ | | | |
| 1 | Sờ nắn niệu đạo | Sờ dọc suốt niệu đạo | Có thể sờ thấy phình niệu đạo, ung thư ăn lan và có dấu hiệu phình vào âm đạo như một ống cứng và có máu chảy ra ở lỗ niệu đạo. |
| GÕ  Không thực hiện. | | | |
| NGHE  Không thực hiện. | | | |